

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Bà Chu Thị Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 18/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/HSST-QĐ, ngày 24/8/2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T, (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 25/5/1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Gia N và bà Lộc Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án:

+ Bản án số 35/2019/HSST, ngày 06/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về "Tội trộm cắp tài sản", ngày 28/10/2019 chấp hành xong hình phạt; chưa được xóa án tích;

+ Bản án số 64/2020/HSST, ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù giam về "Tội trộm cắp tài sản", ngày 29/5/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 95/2022/HS-ST, ngày 11/8/2022 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Tiền sự: Không; nhân thân: Đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn chưa được xóa án tích; 01 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử nhưng bản án chưa có hiệu lực pháp luật; chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong vụ án khác từ ngày 21/4/2022, tạm giam từ ngày 23/4/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lộc Văn B, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Lương Thị P, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/4/2022, Nông Văn T đi bộ một mình từ nhà đến khu đồi Nạy Mòn của gia đình anh Lộc Văn B thuộc Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để trộm nhựa thông. Khi đi Nông Văn T mang theo một chiếc nải đeo vai, một bao tải dừa màu vàng và một chiếc đèn pin. Đến nơi, do còn sáng nên T ngồi trên đồi chờ trời tối. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T quan sát xung quanh thấy không có người nên đi đến các gốc cây thông để lấy trộm nhựa thông trong các túi nilon gắn trên gốc cây. Nông Văn T dùng tay bóc nhựa thông trong túi nilon cho vào bao tải dừa. Khi đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị anh Lộc Văn B phát hiện truy đuổi. Nông Văn T cầm theo chiếc nải đeo bỏ chạy, để lại bao tải đựng nhựa thông cùng một chiếc đèn pin. Trên đường bỏ chạy T vứt chiếc nải đeo dọc đường. Số nhựa thông Nông Văn T đã trộm cắp được có trọng lượng 7,5 kg.

Quá trình điều tra Nông Văn T còn khai nhận ngoài lần thực hiện việc trộm cắp nhựa thông ngày 20/4/2022 của gia đình anh Lộc Văn B, trước đó khoảng 16 giờ ngày 16/4/2022, T đến khu đồi Nạy Mòn của gia đình anh B trộm cắp được 20,5 kg nhựa thông, đem bán cho Nguyễn Văn L, trú tại xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Đến khoảng 14h00 ngày 18/4/2022, T tiếp tục đến khu Nạy Mòn của gia đình anh Lộc Văn B trộm cắp được 15kg nhựa thông, đem bán cho Lương Thị P, trú tại: Thôn Phai Luông, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Số tiền bán nhựa thông do Nông Văn T trộm cắp được ngày 16/4/2022 và ngày 18/4/2022 Nông Văn T đã tiêu dùng cá nhân và mua ma túy để sử dụng hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc bao tải dứa màu vàng; 01 (một) chiếc đèn pin; 7,5 kg nhựa thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL - HĐĐGTS, ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, kết luận: 7,5 kg nhựa thông có giá trị là 217.500 đồng (hai trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL - HĐĐGTS, ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, kết luận: 20,5 kg và 15 kg nhựa thông có giá trị là 1.171.500 đồng (một triệu một trăm bảy mươi một nghìn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKS, ngày 16/08/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi như đã nêu ở phần trên. Bị cáo thừa nhận, khoảng 17 giờ ngày 20/4/2022 bị cáo một mình đi đến khu đồi Nạy Mòn của anh Lộc Văn B. Lợi dụng khu đồi không có người trông coi nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp nhựa thông. Bị cáo trộm cắp được khoảng 7,5 kg nhựa thông thì bị anh Lộc Văn B phát hiện, đuổi bắt. Bị cáo chạy thoát bỏ lại bao nhựa thông vừa trộm được. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận được trộm nhựa thông của anh Lộc Văn B 02 lần trước đó vào ngày 16/4/2022 và ngày 18/4/2022. Số tiền bán nhựa thông bị cáo đã mua ma túy để sử dụng. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị hại anh Lộc Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra anh B khai: Khoảng 18 giờ ngày 20/4/2022 khi đang trông nhựa thông tại khu vực đồi Nạy Mòn do gia đình quản lý thì phát hiện có 01 thanh niên dùng bao tải dứa có hành vi lấy trộm nhựa thông. Anh Lộc Văn B nhận ra đó là Nông Văn T nên anh B đã hô hoán đuổi bắt, lúc đó có anh Hoàng Văn T là người trong làng cùng anh Lộc Văn B đuổi bắt. Nông Văn T bỏ chạy và để lại bao tải cùng số nhựa thông vừa lấy trộm. Vì Nông Văn T thường xuyên qua lại trong làng và thường đi cạo nhựa thuê cho một số gia đình nên anh B đã nhận ra đối tượng trộm cắp tối ngày 20/4/2022 là Nông Văn T. Anh B đã nhận lại đủ 7,5 kg nhựa thông và không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra anh L khai: Khoảng 17 giờ ngày 16/4/2022, Nông Văn T xách 01 bao tải dứa đựng nhựa thông đến nhà anh L bán. Số lượng là 20 kg nhựa thông, anh L trả cho Nông Văn T 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Ngoài ngày 16/4/2022 thì Nông Văn T không bán nhựa thông cho anh L lần nào khác, vì mỗi lần mua bán nhựa anh L đều có sổ ghi chép. Anh L không biết đó là nhựa thông do Nông Văn T trộm cắp mà có, anh L không có yêu cầu gì, anh đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lương Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra chị P khai: Ngày 18/4/2022, Nông Văn T đến cửa hàng của chị P để bán 15 kg nhựa thông, chị P trả cho Nông Văn T 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Chị không biết số nhựa thông mà Nông Văn T bán cho chị có nguồn gốc từ đâu. Ngoài lần bán nhựa thông cho chị vào

ngày 18/4/2022 thì T không bán cho chị lần nào khác. Chị P không có yêu cầu gì, đề nghị Tòa án xét xử đúng theo quy định pháp luật.

Người làm chứng anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Anh T không được chứng kiến hành vi trộm cắp vào ngày 20/4/2022 của Nông Văn T. Mà hôm đó khi anh T đang cạo nhựa thông trên đồi của gia đình cạnh khu đồi Nạy Mòn của nhà anh Lộc Văn B thì thấy anh B gọi điện thoại nói nhà anh B mất trộm nhựa thông và nhờ anh T đuổi bắt kẻ trộm. Lúc này, trời tối anh T chạy xuống chân đồi thì không thấy ai. Sau đó, anh T thấy anh B nói kẻ trộm đã bỏ chạy để lại toàn bộ số nhựa thông.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nông Văn T.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Lộc Văn B không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về vật chứng và áp dụng biện pháp: Đề nghị áp dụng điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải dừa màu vàng, 01 (một) đèn pin là công cụ phạm tội; đề nghị xác nhận cơ quan Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại 7,5 kg nhựa thông cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lộc Văn B. Đề nghị truy thu số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại anh Lộc Văn B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn L, chị Lương Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Hoàng Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với bản Kết luận định giá tài sản

số 17/KL - HĐĐGTS, ngày 06/5/2022; Kết luận định giá tài sản số 39/KL - HĐĐGTS, ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận trong các ngày 16/4/2022, 18/4/2022 và ngày 20/4/2022 bị cáo Nông Văn T đã lợi dụng sơ hở của gia đình anh Lộc Văn B không trông coi khu đồi Nạy Mòn, thuộc thôn Bản Roọc, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, một mình bị cáo thực hiện 03 lần trộm cắp nhựa thông, trị giá 03 lần trộm cắp là 1.389.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng). Mặc dù tài sản mà Nông Văn T trộm cắp chưa đủ 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng Nông Văn T đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mặc dù là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 03 lần trộm cắp (ngày 16/4/2022, 18/4/2022 và 20/4/2022, giá trị mỗi lần trộm cắp đều dưới 2.000.000 đồng. Vì bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên đây được coi là tình tiết định tội đối với bị cáo. Do vậy, xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Ngày 11/8/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/4/2022. Tuy nhiên, đến thời điểm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự) và bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự).

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị Tòa án xét xử, nhưng lại tiếp tục phạm tội, do vậy xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, không có ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ (quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa màu vàng và 01 đèn pin do đây là công cụ phạm tội. Đối với 7,5 kg nhựa thông là vật chứng của vụ án cơ quan Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lộc Văn B nên Hội đồng xét xử không xem xét. Truy thu số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lộc Văn B không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/4/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Nông Văn T.

3. Về vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải dừa màu vàng và 01 (một) đèn pin do đây là công cụ phạm tội.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

- Truy thu số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo Nông Văn Trắng phạm tội mà có.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại Lộc Văn B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn L, chị Lương Thị P. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**